

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	503.57	↑ 5.84	1.17%
KLGD (triệu ck)	25.44	↓ -11.08	-30.34%
GTGD (tỷ đồng)	445.17	↓ -203.41	-31.36%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -81.15	-60.21%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -68.51	-51.68%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.64	↓ -0.55	-25.18%
KL bán (triệu ck)	0.78	↓ -0.75	-49.07%
Giá trị mua (tỷ đồng)	77.39	↓ -33.63	-30.29%
Giá trị bán (tỷ đồng)	24.85	↓ -39.28	-61.25%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.91	↑ 0.69	1.13%
KLGD (triệu ck)	14.50	↓ -2.22	-13.29%
GTGD (tỷ đồng)	633.19	↑ 485.17	327.76%
Tổng cung (triệu ck)	26.64	↓ -8.03	-23.16%
Tổng cầu (triệu ck)	33.25	↑ 2.28	7.37%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.36	↓ -0.01	-3.10%
KL bán (triệu ck)	0.47	↓ -0.25	-35.14%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.24	↓ -3.11	-48.95%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.05	↓ -2.31	-27.61%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	791.64	↓ -7.6	-0.96
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1157.01	↓ -12.99	-1.12
PVN ALLSHARE	1196.6	↓ -13.04	-1.09
PVN ALLSHARE HNX	644.83	↓ -8.29	-1.29
PVN ALLSHARE HSX	1247.4	↓ -13.81	-1.11
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1173.91	↑ 8.7	0.74
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1517.01	↓ -13.7	-0.9
PVN Tài Chính	509.62	↓ -14.72	-2.89
PVN Công Nghiệp	406.15	↓ -6.51	-1.6
PVN Dầu Khí	1095.35	↓ -13.02	-1.19
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	705.64	↓ -20.24	-2.87

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	497.73	↓ -0.35%	↓ -0.58%	↑ 42.21%
VN30-Index	548.97	↓ -0.20%	↓ -0.60%	↑ 42.49%
PVNAllshare HSX	1247.40	→ 0.00%	↓ -0.71%	↑ 142.27%
HNX-Index	61.22	↓ -0.08%	↓ -0.78%	↑ 7.80%
HNX30-Index	112.36	↓ -0.97%	↓ -1.60%	↑ 12.36%
PVNAllshare HNX	644.83	→ 0.00%	↑ 0.34%	↑ 18.69%
PVNAllshare	1196.60	↓ 0.00%	↓ -0.57%	↑ 132.25%
PVN 10	791.64	→ 0.00%	↓ -0.40%	↑ 20.18%

Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay, VN-Index tăng khá mạnh với mức tăng hơn 1,1%, vượt qua ngưỡng tâm lý 500 điểm. Thanh khoản khớp lệnh và giá trị giao dịch đều có sự cải thiện nhưng không đáng kể. Khối lượng khớp lệnh của VN-index đạt 34,1 triệu đơn vị, ít có biến động so với các phiên trước và nhìn chung với mức thấp như vậy thì các yếu tố tích cực sẽ có độ tin cậy không cao.

Một diễn biến đáng chú ý trong phiên hôm nay là mức tăng đột biến của cổ phiếu GAS. Gas đột nhiên có KL khớp lệnh vọt lên tới 1,34 triệu cổ phiếu (mức đột biến trong giao dịch trung bình của GAS) và mức tăng gần 3% trong phiên hôm nay. Khối ngoại mua vào ròng gần 400.000 cổ phiếu này. Diễn biến của GAS được cho là đã có tác động mạnh tới diễn biến thị trường, chủ yếu là trên phương diện tâm lý. Bên cạnh GAS thì nhóm vốn hóa lớn như BVH, VIC, VNM đều có mức tăng giá đáng kể. Trong phiên hôm nay thì VIC và PVD cũng được khối ngoại mua vào ròng đáng kể. Nhưng tính trên toàn thị trường thì giao dịch của khối ngoại vẫn ở mức thấp.

Chúng tôi cho rằng phiên tăng điểm ngày hôm nay của thị trường có khả năng nhờ sự tác động tích cực qua yếu tố tâm lý với diễn biến chỉ số VN-index và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là GAS. Trên thực tế, số mã đứng giá vẫn chiếm số nhiều và các mã tăng giá có mức tăng bình quân tương đối thấp, thanh khoản yếu là những yếu tố cho thấy tín hiệu tích cực của VN-Index chưa thực sự rõ ràng.

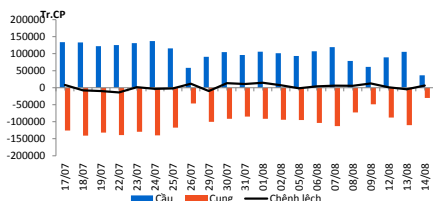
Yếu tố thanh khoản và độ rộng của thị trường sẽ đóng vai trò rất quan trọng đối với xu hướng ngắn hạn của thị trường. Trên thực tế, nếu như thanh khoản không có sự cải thiện mạnh hơn thì ngay cả khi chỉ số tiếp tục tăng nhưng kì vọng lợi nhuận và cơ hội cho các nhà đầu tư ngắn hạn trong giai đoạn này vẫn thấp. Chúng tôi đánh giá rằng với mức thanh khoản dưới 40 triệu đơn vị khớp lệnh trên HSX và dưới 20 triệu cổ phiếu trên HNX thì nhà đầu tư nên ưu tiên vị thế tiền mặt và đứng ngoài thị trường, tránh các giao dịch mua đuổi giá cao hoặc bán giá thấp theo các dao động từng phiên của chỉ số.

HNX-Index phiên tới sẽ kiểm chứng ngưỡng kĩ thuật kháng cự 62 điểm, và áp lực bán có thể tăng cao hơn một chút. Nếu như dòng tiền vẫn tiếp tục sự thận trọng như trong thời gian qua thì chúng tôi cho rằng khả năng tiếp tục duy trì đà tăng sẽ tương đối khó.

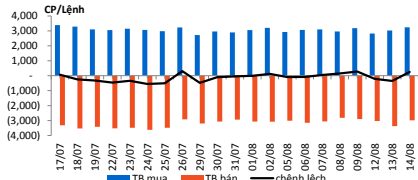
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

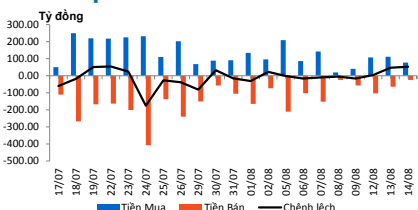
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



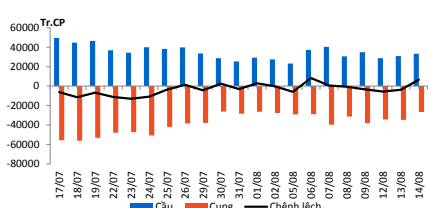
Tại HOSE, sau 15 phút đầu phiên mở cửa, khối lượng giao dịch chỉ ở mức thấp, chỉ hơn 1 triệu đơn vị, tương ứng 11.8 tỷ đồng. Như thường lệ, dòng tiền chủ yếu tập trung vào các mã như FLC, HQC, ITA, KMR, HAR. Trong đó, FLC giao dịch nhiều nhất với hơn 272 ngàn đơn vị nhưng mã này đang giảm 100 đồng/cp còn KMR tiếp tục có phiên giảm sàn thứ 2. Nhóm các cổ phiếu lớn như BVH, HCM, PNJ, PPC, PVD đang tăng điểm nhẹ và là nhân tố hỗ trợ cho thị trường lúc này.

Kết thúc phiên sáng chỉ số VN-Index tăng 0.73 điểm, tương ứng 0.15% lên mức 498.46 điểm nhưng khối lượng giao dịch chưa có dấu hiệu cải thiện khi chỉ ở mức hơn 16.2 triệu đơn vị, tương ứng 296.57 tỷ đồng.

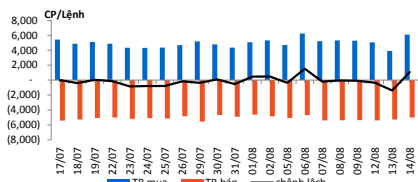
Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index gia tăng 5.84 điểm, tương ứng 1.17% lên mức 503.57 điểm. Khối lượng giao dịch tuy vẫn ở mức thấp nhưng cũng đã cải thiện đáng kể so với phiên trước khi đạt hơn 35.7 triệu đơn vị, giá trị tương ứng gần 670 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

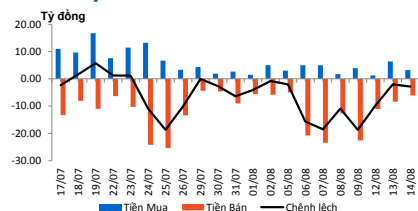
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Chỉ số HNX-Index mở phiên tăng nhẹ 0.16 điểm, tương ứng 0.26% lên mức 61.38 điểm. Thanh khoản vẫn chưa được cải thiện khi ở con số khá khiêm tốn, gần 500 ngàn đơn vị sau hơn 15 phút đầu giao dịch.

FIT vẫn là mã giao dịch nhiều nhất với gần 123 ngàn đơn vị được giao dịch. Hiện FIT đang đứng giá tham chiếu. Đáng chú ý PVX đã bất ngờ lấy lại sắc xanh và đang thu hút sự chú ý của dòng tiền.

Chỉ số HNX-Index kết phiên tăng nhẹ 0.04 điểm, tương ứng 0.065% lên mức 61.26 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức gần 9 triệu đơn vị, tương ứng 159.49 tỷ đồng.

Phiên sáng đánh dấu sự trở dậy mạnh mẽ của KLS, với khối lượng giao dịch hơn 1.7 triệu đơn vị; kết phiên KLS tăng 100 đồng/cp. Bên cạnh đó, PVX với khối lượng giao dịch hơn 1.1 triệu cổ phiếu và kết phiên tăng 200 đồng/cp cũng là nhân tố giúp HNX tăng điểm.

Trên HNX, kết phiên giao dịch, chỉ số HNX-Index tăng 0.68 điểm, tương ứng 1.12% lên mức 61.91 điểm. Khối lượng giao dịch cũng được cải thiện khi đạt hơn 18 triệu đơn vị.

PVX kết phiên tăng trần lên 4,200 đồng/cp, khối lượng giao dịch đạt gần 2 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất thuộc về KLS với hơn 2.34 triệu đơn vị. KLS kết phiên tăng 200 đồng/cp. Các cổ phiếu như FIT, SCR, SHB cũng đều giao dịch trên 1.4 triệu đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	N/A
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	Bán

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	510	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	470	***
Hỗ trợ 3	440	****

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

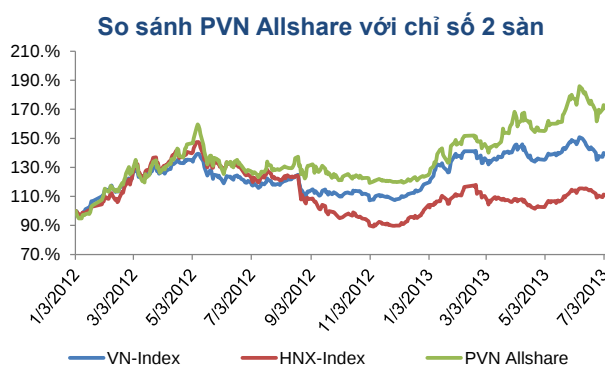
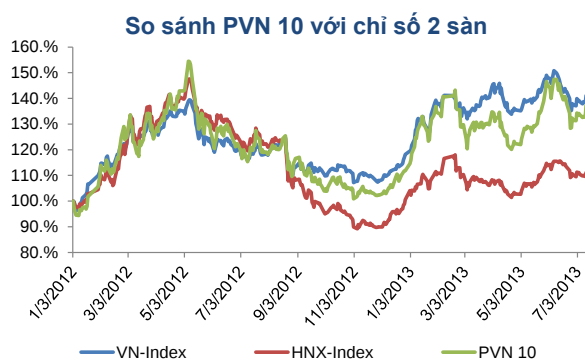
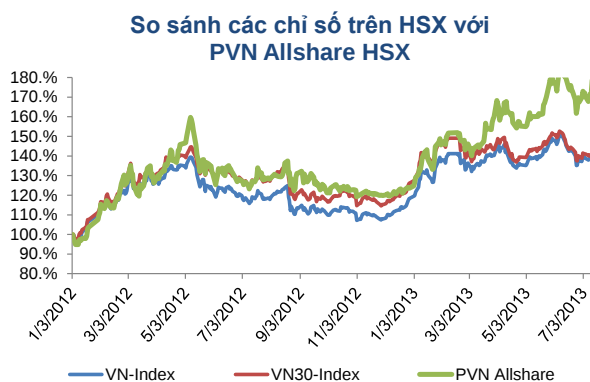
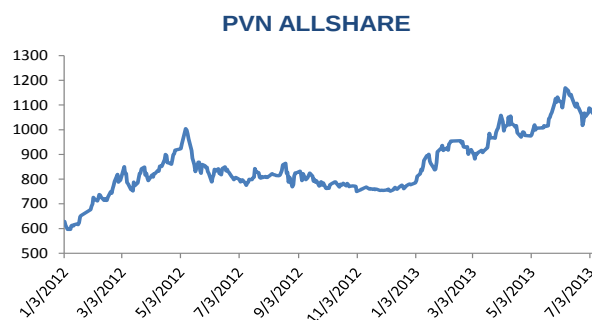
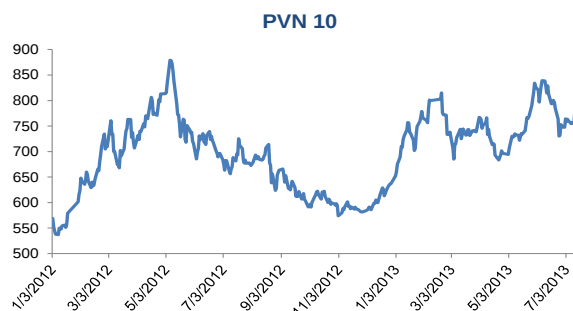
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	66	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60	**
Hỗ trợ 2		
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 mã cổ phiếu đứng giá, 4 mã giảm giá và 17 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,86% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 7,438 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/08:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	6,100.0	-	0.00	0.54	16.49	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,500.0	6,000	0.00	0.33	30.91	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	1,900.0	300	-5.00	0.11	0.19	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	20,400.0	745,400	3.55	1.66	1.34	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	8,600.0	20,500	-1.15	0.81	5.51	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	1,700.0	500	-5.56	0.16	0.94	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,100.0	25,965	3.39	0.60	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	15,100.0	289,767	3.42	0.88	2.21	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,100.0	8,300	0.00	1.07	2.79	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,200.0	183,800	1.23	0.51	5.76	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,000.0	37,932	1.27	0.69	8.08	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,500.0	600	-5.41	0.36	1.74	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,800.0	106,285	1.28	1.33	4.22	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,200.0	1,959,914	7.69	0.18	1.50	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	70,000.0	1,341,200	2.94	5.57	22.12	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	41,000.0	236,430	0.49	2.42	6.54	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	34,300.0	27,210	0.88	1.57	4.16	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,400.0	5,080	2.44	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	21,800.0	361,020	3.32	1.22	5.27	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,000.0	166,770	0.72	1.40	4.05	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,000.0	29,230	0.00	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	59,000.0	609,200	2.61	1.91	11.10	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	6,400.0	740,360	3.23	0.57	8.23	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,900.0	480,420	1.72	0.60	53.64	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,300.0	7,420	0.00	0.32	2.20	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,000.0	12,640	0.00	0.09	0.52	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,100.0	34,040	1.00	0.76	3.00	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	2,900.0	2,500	0.00	0.27	1.91	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,500.0	2,100	-8.16	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,700.0	-	-2.08	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	7,100.0	2,400	2.90	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	2,800.0	900	0.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	5,400.0	100	-18.18	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
GAS	68,000	70,000	2.94	92,933,725
PVD	57,500	59,000	2.61	35,239,985
REE	25,200	25,500	1.19	30,956,997
MSN	88,000	88,000	0.00	28,288,240
ITA	5,400	5,700	5.56	15,338,746

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PTB	27,400	29,300	1,900	6.93
DHC	7,400	7,900	500	6.76
KBC	6,300	6,700	400	6.35
NLG	22,600	24,000	1,400	6.19
SFC	18,000	19,100	1,100	6.11

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KSH	6,100	5,700	-400	-6.56
HLG	8,000	7,500	-500	-6.25
MHC	3,300	3,100	-200	-6.06
SEC	18,000	17,000	-1,000	-5.56
SHI	3,700	3,500	-200	-5.41

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
GAS	30,167	FPT	11,428
PVD	13,085	PVD	7,194
MSN	12,967	GAS	2,661
FPT	11,513	NTL	1,156
HPG	2,903	FCN	397

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	8,300	8,500	2.41	196,096
SHB	6,200	6,400	3.23	121,269
SCR	6,100	6,400	4.92	92,059
PVX	3,900	4,200	7.69	79,533
PVC	14,600	15,100	3.42	42,779

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ADC	13,200	15,800	2,600	19.70
SHN	700	800	100	14.29
SDC	8,000	9,000	1,000	12.50
MIC	11,000	12,100	1,100	10.00
D11	14,500	15,900	1,400	9.66

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDT	35,100	31,600	-3,500	-9.97
SDE	6,100	5,500	-600	-9.84
APG	4,100	3,700	-400	-9.76
DAC	7,200	6,500	-700	-9.72
KST	6,300	5,700	-600	-9.52

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	694	DBC	1,752
PVC	656	AAA	1,028
DXP	469	PGS	812
SDT	282	SDT	615
BCC	269	DXP	248

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339